

Số: 33/TB-DTNT

Cao Lộc, ngày 02 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH LỚP 6, LỚP 10 TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT HUYỆN
CAO LỘC NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/3/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch tuyển sinh THCS và THPT năm học 2024-2025, công văn 908/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/3/2024 của Sở GDĐT Lạng Sơn V/v hướng dẫn tuyển sinh vào các trường PTDTNT năm học 2024-2025, trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cao Lộc thông báo tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN, TIÊU CHUẨN, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH CÁC TRƯỜNG PT DTNT

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà *bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ* thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

a) Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã thôn đặc biệt khó khăn);

b) Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

1.2. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

1.3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT được tuyển sinh không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

Học sinh thuộc một trong các đối tượng trên đã hoàn thành chương trình Tiểu học (đối với tuyển sinh vào lớp 6), tốt nghiệp THCS (đối với tuyển sinh vào lớp 10); có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Địa bàn tuyển sinh

Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc tuyển sinh lớp 6, lớp 10 trên địa bàn huyện Cao Lộc.

3. Tiêu chuẩn dự tuyển



3.1. Về bản thân

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh tại mục 1 phần I đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ GDĐT ban hành; không vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đủ sức khỏe theo học.

3.2. Về gia đình

Có lịch sử chính trị rõ ràng; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chế độ ưu tiên

4.1. Cộng thêm 2,0 điểm cho các đối tượng sau

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Người có cha hoặc mẹ thuộc một trong các dân tộc thiểu số: Dao, Mông, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ), Sán Dìu;
- Người thuộc một trong các dân tộc thiểu số: Dao, Mông, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ), Sán Dìu.

4.2. Cộng thêm 1,5 điểm cho các đối tượng sau

- Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao động;
- Con của thương binh, con của bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

4.3. Cộng thêm 1,0 điểm cho các đối tượng sau

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không thuộc các dân tộc Dao, Mông, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ), Sán Dìu;
- Người dân tộc thiểu số không thuộc các dân tộc Dao, Mông, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ), Sán Dìu;
- Người học đang sinh sống, học tập ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025 và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025).

Lưu ý: Học sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ cộng điểm ưu tiên đối với nhóm đối tượng được hưởng ưu tiên cao nhất (Điểm ưu tiên cộng thêm cho mỗi học sinh không quá 2,0 điểm).

II. TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT HUYỆN CAO LỘC

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2024-2025 trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc dự kiến tuyển sinh **60 học sinh lớp 6** chia thành 02 lớp học (mỗi lớp 30 học sinh). Trong đó tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh từ khu vực đặc biệt khó khăn tối thiểu 75%; tỉ lệ chỉ tiêu

tuyển sinh từ các khu vực còn lại tối đa 25% (Chỉ tiêu chi tiết các xã theo phụ lục đính kèm).

2. Hồ sơ tuyển sinh

2.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- (1) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu do Sở GDĐT quy định);
- (2) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- (3) Bản sao hợp lệ Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- (4) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- (5) Hồ sơ minh chứng cho tuyển thẳng theo quy định của mục 3 phần II văn bản này (nếu có).

- **Địa điểm nộp hồ sơ:** văn phòng trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cao Lộc (thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

- **Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:** Từ ngày 18/5/2024 đến ngày 08/6/2024 (Bao gồm cả thứ bảy và Chủ nhật); Buổi sáng từ 8h00 đến 11h00; Buổi chiều từ 13h30 phút đến 16h30 phút.

2.2 Hồ sơ nhập học

Những học sinh trúng tuyển cần nộp các giấy tờ sau để đăng ký nhập học

- (1) Đơn đăng ký nhập học;
- (2) Bản chính học bạ cấp Tiểu học;
- (3) Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục Tiểu học.
- (4) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND xã;
- (5) Giấy xác nhận thông tin cư trú (mẫu CT07), có xác nhận thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh.

Học sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc sau khi có thông báo trúng tuyển.

3. Phương thức tuyển sinh

3.1. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào lớp 6 trường PTDTNT các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (các dân tộc Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thén, La Hủ theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người);

- Học sinh tiểu học đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại phần I của công văn này đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

3.2. Xét tuyển

3.2.1. Nguyên tắc và tiêu chí xét tuyển

- Xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho nhóm khu vực đặc biệt khó khăn và nhóm khu vực còn lại, phân bổ chỉ tiêu của từng xã/cụm xã theo các nhóm khu vực.

- Thực hiện xét tuyển học sinh theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp trong từng xã/cụm xã của các nhóm khu vực. Trường hợp số đăng ký dự tuyển của xã/cụm xã ít hơn chỉ tiêu phân bổ thì Hội đồng tuyển sinh có thể xây dựng phương án điều chỉnh chỉ tiêu phân bổ phù hợp (thể hiện rõ trong biên bản họp Hội đồng xét duyệt).

- Tiêu chí xét tuyển: Xét kết quả học tập đối với 2 môn Toán, Tiếng Việt lớp 3, lớp 4, lớp 5 cấp Tiểu học, quy đổi thành điểm như sau:

Điểm xét tuyển = Trung bình cộng điểm kiểm tra cuối học kì 2 môn Toán của lớp 3, lớp 4, lớp 5 + Trung bình cộng điểm kiểm tra cuối học kì 2 môn Tiếng Việt của lớp 3, lớp 4, lớp 5 + điểm ưu tiên.

Nếu học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì vận dụng các tiêu chuẩn ưu tiên theo thứ tự sau:

(1) Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;

(2) Mồ côi;

(3) Hộ nghèo;

(4) Thuộc các dân tộc thiểu số có tỉ lệ tham gia học tại các trường PTDTNT đang ở mức thấp;

(5) Có tổng điểm kiểm tra định kỳ môn Toán, Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 cao hơn.

Trường hợp đặc biệt thì Hội đồng tuyển sinh báo cáo Sở GDĐT để được hướng dẫn cụ thể.

- Ngoài số học sinh trúng tuyển chính thức theo chỉ tiêu được giao, mỗi huyện đề xuất 05 chỉ tiêu dự phòng (03 học sinh thuộc nhóm khu vực đặc biệt khó khăn, 02 học sinh thuộc nhóm khu vực còn lại) và xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trường hợp học sinh chính thức không đến nhập học, nhà trường chủ động thông báo cho học sinh dự phòng đến nhập học và báo cáo Sở GDĐT để ban hành quyết định trúng tuyển bổ sung.

III. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT HUYỆN CAO LỘC

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2024-2025 trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc dự kiến tuyển sinh **70 học sinh lớp 10** chia thành 02 lớp học (mỗi lớp 35 học sinh). Trong đó Tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh từ khu vực đặc biệt khó khăn tối thiểu 70%; tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh từ các khu vực còn lại tối đa 30%.

2. Hồ sơ tuyển sinh

2.1. Hồ sơ đăng kí dự tuyển

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển có thông tin về nơi thường trú và thời gian thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*phiếu được in ra từ phần mềm, có xác nhận của học sinh, phụ huynh và trường THCS*).

(2) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

(3) Bản sao hợp lệ Học bạ cấp trung học cơ sở;

(4) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

(5) Hồ sơ minh chứng cho tuyển thẳng theo quy định của mục 3 phần III văn bản này (nếu có).

Các giấy tờ trên để vào trong 01 túi hồ sơ (theo mẫu thống nhất của Sở GDĐT), ngoài bì cần điền đầy đủ thông tin cần thiết.

- **Địa điểm nộp hồ sơ:** văn phòng trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cao Lộc (thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

- **Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:** Từ ngày 13/5/2024 đến ngày 19/5/2024 (Bao gồm cả thứ bảy và Chủ nhật); Buổi sáng từ 8h00 đến 11h00; Buổi chiều từ 13h30 phút đến 16h30 phút.

Lưu ý:

- Đối với đăng kí nguyện vọng tuyển sinh lớp 10 PTDTNT: Học sinh chỉ được lựa chọn một trong hai nguyện vọng: đăng kí vào lớp 10 trường THPT DTNT tỉnh hoặc lớp 10 trường PTDTNT&THPT huyện, **không được phép đăng kí nguyện vọng vào cả hai trường DTNT huyện và DTNT tỉnh.**

- Bên cạnh việc nộp hồ sơ tại trường PTDTNT&THPT huyện Cao Lộc học sinh phải nộp thêm các bộ hồ sơ tương tự tại các trường THPT đăng kí các nguyện vọng khác làm căn cứ để các trường THPT xét tuyển trong trường hợp không trúng tuyển trường PTDTNT: nộp 01 bộ hồ sơ/trường tại trường THPT đăng kí nguyện vọng 1, trường THPT đăng kí nguyện vọng 2 (nếu có). Ví dụ học sinh đăng kí dự thi vào trường PTDTNT huyện Cao Lộc có nguyện vọng 1 THPT vào THPT Cao Lộc, nguyện vọng 2 THPT vào THPT Đồng Đăng sẽ nộp 3 bộ hồ sơ giống nhau tại 3 trường trên. Hồ sơ bao gồm bản sao hợp lệ các loại giấy, tờ, nộp cho trường nơi đăng kí dự tuyển. Bản chính các loại giấy tờ trong hồ sơ sẽ nộp cho nhà trường khi nhập học.

2.2. Hồ sơ nhập học

Những học sinh trúng tuyển lớp 10 cần nộp các giấy tờ sau để đăng kí nhập học:

- (1) Đơn đăng kí nhập học;
- (2) Bản chính học bạ cấp THCS;
- (3) Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời năm học 2023-2024;
- (3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND xã;
- (4) Giấy xác nhận thông tin cư trú (mẫu CT07), có xác nhận thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh.

Các hồ sơ trên nộp tại trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc sau khi có thông báo trúng tuyển.

3. Phương thức tuyển sinh

3.1. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào lớp 10 trường PTDTNT các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (các dân tộc Công, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người);

- Học sinh trung học cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại phần I của công văn này đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

3.2. Thi tuyển

Thực hiện theo phương thức thi tuyển, chung môn thi, lịch thi với kì thi tuyển sinh vào các trường THPT, cụ thể:

3.2.1. Môn thi, đề thi, nội dung thi, thời gian làm bài thi, hệ số điểm môn thi

- Môn thi: thí sinh dự thi 03 môn **Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.**
- Đề thi: Đề thi môn Ngữ văn, Toán theo hình thức tự luận. Đề thi môn Tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm.
- Thời gian làm bài thi: 120 phút đối với môn Ngữ văn, Toán; 60 phút đối với môn Tiếng Anh.
- Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

+ Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm 10.

+ Hệ số điểm bài thi: điểm bài thi môn Ngữ văn và môn Toán được tính hệ số 2, điểm bài thi môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

+ Điểm xét tuyển là tổng điểm của 3 bài thi đã tính hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

3.2.2. Thời gian tổ chức thi

Ngày thi	Thời gian	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi tại phòng thi	Giờ bắt đầu làm bài
Ngày 06/6/2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55 phút	08 giờ 00 phút
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút
Ngày 07/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 55 phút	08 giờ 00 phút

3.2.3. Địa điểm thi

Học sinh đăng kí dự tuyển vào lớp 10 trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc **dự thi tại trường THPT trung tâm huyện đó.**

3.2.4. Kinh phí xã hội hóa cho tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10

- Kinh phí vật liệu thi cho học sinh gồm: giấy thi, giấy nháp, đề thi, bì đựng bài thi, bì đựng đề thi: 13.500đ/HS (thu 4.500đ/HS/môn thi).

- Kinh phí in, cấp giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 THPT: 6.000đ/HS. Trong đó 4.000đ/HS nộp về Sở GDĐT để chi mua phôi, kiểm tra, nhập dữ liệu, đóng số hiệu, in, cấp giấy chứng nhận; 2.000đ/HS chi cho công tác quản lý, cấp phát tại trường. Nhà trường thu sau khi học sinh trúng tuyển vào lớp 10 và đến nhập học.

4. Nguyên tắc xét kết quả tuyển sinh

Tổ chức chia thí sinh thành 2 nhóm: nhóm thí sinh thuộc khu vực đặc biệt khó khăn và nhóm thí sinh thuộc khu vực còn lại, xác định chỉ tiêu cho từng nhóm khu vực, trong mỗi nhóm khu vực tổ chức xét tuyển như sau:

- 60% số chỉ tiêu của nhóm khu vực lấy từ cao xuống thấp theo kết quả thi của thí sinh trong nhóm của toàn huyện (gọi là điểm chuẩn của huyện theo nhóm khu vực).

- 40% chỉ tiêu tuyển còn lại của nhóm khu vực, xét tuyển căn cứ vào kết quả thi và cơ cấu vùng miền (xã/cụm xã).

- Ngoài danh sách trúng tuyển chính thức, Hội đồng tuyển sinh sẽ đề xuất 05 học sinh dự phòng trúng tuyển (3 thuộc nhóm khu vực đặc biệt khó khăn, 2 thuộc nhóm khu vực còn lại).

Nếu thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì vận dụng các tiêu chuẩn ưu tiên theo thứ tự sau:

(1) Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;

(2) Mồ côi;

(3) Hộ nghèo;

(4) Học sinh học cấp THCS của trường PT DTNT THCS&THPT huyện;

(5) Học sinh thuộc các dân tộc thiểu số có tỉ lệ tham gia học tại các trường PTDTNT đang ở mức thấp hơn;

(6) Học sinh có điểm trung bình môn cả năm lớp 9 cao hơn.

Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của nhà trường quyết định.

Lưu ý: Trường hợp học sinh đăng ký dự tuyển vào trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc, đồng thời đăng ký dự tuyển vào các trường PTDTNT Trung ương (trường PT Vùng cao Việt Bắc, trường Hữu nghị T78, T80, ...) thì Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT sẽ thực hiện xét duyệt đối với các trường PTDTNT Trung ương trước, nếu học sinh đã được xét trong danh sách trúng tuyển các trường đó sẽ không đưa vào xét tuyển tại trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc.

IV. CÁC CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG CỦA HỌC SINH

Học sinh trúng tuyển tại trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo Điều 2, Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc. Cụ thể được miễn 100% học phí, hưởng học bổng trị giá 80% mức lương cơ bản/tháng (hưởng 12 tháng trong năm); được trang cấp ban đầu chăn, màn, chiếu, 01 bộ quần áo, 01 áo ấm, đồ dùng học tập và được mượn sách giáo khoa, sách tham khảo; được chăm sóc sức khỏe, tham gia các hoạt động giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, giá trị sống; hoạt động các câu lạc bộ văn nghệ, thể thao, nghiên cứu khoa học, các hoạt động học tập trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là thông báo tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 năm học 2024-2025 của trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cao Lộc. Mọi vướng mắc xin liên hệ Ban tư vấn tuyển sinh của Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Cao Lộc tại địa chỉ Thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Email: c23ptdntcaoloc.lsn@moet.edu.vn; Điện thoại liên hệ: Thạc sỹ Nguyễn Tuyết Chinh - Hiệu trưởng: 0945.057.732, Thạc sỹ Lâm Thị Mai Anh – Phó Hiệu trưởng: 0912.123.990; Thạc sỹ Nguyễn Minh Trường- Phó Hiệu trưởng 0912.339.828)./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Cao Lộc (phối hợp);
- Các trường có cấp Tiểu học, THCS;
- Ban giám hiệu;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tuyết Chinh

LIÊN LẠNG SƠN

BIỂU PHÂN BỐ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG PT DTNT THCS&THPT CAO LỘC NĂM HỌC 2024 - 2025



STT	Xã, thị trấn	Thuộc Khu vực	Tổng số thôn (khối)	Số thôn ĐBKK	Số HS lớp 5 của toàn xã	Số HS lớp 5 thuộc khu vực ĐBKK	Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 DTNT năm học 2024-2025		
							Khu vực đặc biệt khó khăn	Khu vực còn lại	Tổng
1	Thị trấn Cao Lộc	1	10	0	187	0		2	2
2	Thị trấn Đồng Đăng	1	7	0	214	0		1	1
3	Xã Hợp Thành	1	7	1	68	8	1	1	2
4	Xã Hồng Phong	1	7	0	46	1	1	1	2
5	Xã Gia Cát	1	10	0	107	3	1	1	2
6	Xã Tân Liên	1	7	1	72	16	1	1	2
7	Xã Yên Trạch	1	10	0	111	0		1	1
8	Xã Tân Thành	1	8	2	74	18	2	1	3
9	Xã Bảo Lâm	1	7	2	49	4	1		1
10	Xã Thụy Hùng	1	9	1	84	0		1	1
11	Xã Hải Yến	1	3	0	28	0		1	1
12	Xã Xuất Lễ	1	13	3	121	15	1	2	3
13	Xã Cao Lâu	2	10	3	75	20	1	2	3
14	Xã Công Sơn	3	5	5	23	23	2		2
15	Xã Mẫu Sơn	3	2	2	7	7	1		1
16	Xã Xuân Long	3	5	5	48	48	5		5
17	Xã Bình Trung	3	10	10	41	41	4		4
18	Xã Phú Xá	3	6	6	59	59	6		6
19	Xã Hòa Cư	3	5	5	43	40	4		4
20	Xã Thạch Đạn	3	6	6	63	63	7		7
21	Xã Lộc Yên	3	3	3	41	41	4		4
22	Xã Thanh Lòa	3	4	4	29	29	3		3
	Tổng		154	59	1590	436	45	15	60

Tùy theo số liệu đăng kí dự tuyển và tình hình thực tế, biểu phân bố chỉ tiêu có thể điều chỉnh cho phù hợp

